

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 223/2021/HS-ST

Ngày: 16-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Ngọc Thúy Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thái Văn Sơn;

- Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Trần L, sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Tổ 3, ấp B, xã Ph, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm: 1972 và bà Trần Thị V, sinh năm: 1972; bị cáo có vợ tên Lê Thị Ô S, sinh năm: 1994, có 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Ông Lê Tấn T, sinh năm: 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 191A/6 Võ Thị M, khu phố 6, phường T, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Hoàng Thế V, sinh năm: 1993 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 3, xã Th, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1973 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**** Nguyên đơn dân sự:*** Công ty Bảo hiểm PVI Đ.

Địa chỉ: Số R101-R102 Võ Thị S, khu phố 7, phường Th, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Quang Đ, Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc X, sinh năm: 1977. Chức vụ: Trưởng phòng quản lý nghiệp vụ và bồi thường (Có mặt).

Theo Giấy ủy quyền số 26/UQ-ĐNB ngày 08/11/2021 của Công ty bảo hiểm PVI Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 27/11/2020, Lê Trần L điều khiển xe ô tô biển số 54T-8534 lưu thông trên đường Tỉnh lộ 8 theo hướng từ Củ Chi đi Long An, khi đang lưu thông trên đường Tỉnh lộ 8 thuộc địa phận ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bánh trước bên trái xe ô tô biển số 54T-8534 bị văng ra khỏi trục bánh dẫn đến gầm xe ô tô trượt trên mặt đường, va chạm với xe ô tô biển số 60A-507.57 do Hoàng Thế V điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm cho xe ô tô biển số 60A-507.57 bị hư hỏng nặng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi kết luận: *“Xe ô tô 8 chỗ nhãn hiệu Toyota loại Innova E, màu đồng biển số 60A-507.57 có giá sửa chữa thân xe và sơn là 382.301.663đ”*.

Theo Kết luận giám định số 810/C09B ngày 05/02/2021 của Phân viện Khoa học kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Dấu vết bên trái phía trước và phía trước bên trái xe ô tô biển số 54T-8534 (trượt xước, biến dạng, gãy vỡ, mất sơn màu xanh mặt ngoài các chi tiết: cản bảo hiểm trước, khung kim loại đầu xe, cụm đèn trước, ốp kim loại đầu xe, cửa tài xế) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết bên trái phía trước và bên trái xe ô tô biển số 54T-8534 đã trượt trên mặt đường, dấu vết bên trái phía trước và bên trái xe ô tô biển số 60A-507.57 (trượt xước, gãy vỡ, biến dạng, bám chất màu xanh mặt ngoài các chi tiết: cản bảo hiểm trước, cụm đèn trước, nắp ca pô, cung chắn bùn bánh trước, lốp, vành trước bánh, kính chiếu hậu, cửa trước, cửa sau, lốp, vành bánh sau) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lằn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe”*.

Trên cơ sở hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định: Bánh trước bên trái xe ô tô biển số 54T-8534 bị văng khỏi trục bánh làm gầm phía trước bên trái xe ô tô trượt trên mặt đường trước khi xảy ra va chạm với xe ô tô biển số 60A-507.57; Khi va chạm, xe ô tô biển số 54T-8534 lưu thông trên Tỉnh lộ 8 hướng từ Củ Chi đi Long An, xe ô tô biển số 60A-507.57 lưu thông trên Tỉnh lộ 8 theo hướng ngược lại; Hiện trường vụ tai nạn giao thông trên không có dấu vết phanh nên không xác định được tốc độ của các phương tiện khi tham gia tai nạn giao thông thông qua dấu vết cơ học.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do L biết xe ô tô biển số 54T-8534 đã hết thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới

đường bộ từ 30/4/2019, không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật nhưng vẫn đưa vào sử dụng, L không có giấy phép lái xe theo quy định dẫn đến tai nạn gây thiệt hại cho xe của Hoàng Thế V điều khiển là 382.301.663đ. Hành vi của L đã vi phạm Khoản 4 và Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Samsung màu xanh biển số 54T-8534, số khung KNR1M2HEYXT-001572, số máy MD30B-001403 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (thời hạn kiểm định đến ngày 30/4/2019). Hiện các vật chứng đang được nhập kho tại Đội cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Nhà tạm giữ Công an huyện Củ Chi.

Về phần dân sự: Ông Lê Tấn T (chủ xe ô tô biển số 60A-507.57) ủy quyền lại cho ông Nguyễn Ngọc X (Trưởng phòng Quản lý nghiệp vụ và Bồi thường của Công ty bảo hiểm PVI Đ) thực hiện quyền yêu cầu bồi thường dân sự từ phía người gây tai nạn. Ngày 15/7/2021, Văn phòng đại diện chăm sóc khách hàng phía Nam-Tổng công ty Bảo hiểm PVI có công văn số 1046/PVI-CSN xác định mức thiệt hại đối với xe ô tô biển số 60A-507.57 là 304.177.510đ, hiện Công ty TNHH Toyota An Sương đang tiến hành sửa chữa xe ô tô, sau khi hoàn thiện việc sửa chữa, phía Công ty Bảo hiểm sẽ cung cấp hợp đồng sửa chữa, biên bản nghiệm thu và hóa đơn sửa chữa cho cơ quan thụ lý hồ sơ (BL175-176).

Tại bản Cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 02/8/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Lê Trần L về tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng không đảm bảo an toàn ” theo Điểm d Khoản 1 Điều 262 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trần L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai rằng: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 27/11/2020, bị cáo đang điều khiển xe ô tô biển số 54T-8534 chở rác lưu thông trên đường Tỉnh lộ 8 theo hướng từ Củ Chi đi Long An, khi lưu thông trên đường Tỉnh lộ 8 đến địa phận thuộc ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo phát hiện gầm xe cà xuống mặt đường, bị cáo hãm phanh nhưng không được, xe trượt trên bề mặt đường qua bên trái dẫn đến va chạm với xe ô tô biển số 60A-507.57 đang lưu thông chiều ngược lại làm xe ô tô biển số 60A-507.57 bị hư hỏng nặng. Chiếc xe ô tô biển số 54T-8534 là của bị cáo mua lại của ông Nguyễn Văn D vào năm 2016 với giá 65.000.000đ nhưng không làm thủ tục sang tên, tại thời điểm mua xe của ông D thì xe vẫn còn thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật. Bị cáo mua xe ô tô biển số 54T-8534 dùng để thu gom rác thải rồi vận chuyển ra bãi rác Tam Tân từ năm 2016 cho đến ngày xảy ra tai nạn. Bị cáo biết đến ngày 30/4/2019 thì xe ô tô biển số 54T-8534 đã hết thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường nhưng bị cáo thấy chỉ vận chuyển rác trên địa bàn huyện Củ Chi nên vẫn đưa vào sử dụng. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã liên lạc với chủ xe ô tô biển số 60A-507.57 để khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại nhưng không được. Nay bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 60A-507.57 theo yêu cầu của Công ty Bảo hiểm PVI Đ với số tiền 301.110.930đ.

Tại phiên tòa, bị hại là ông Lê Tấn T vắng mặt, lời khai của ông T tại cơ quan điều tra thể hiện: Ngày 27/11/2020, ông thuê ông Hoàng Thế V lái xe ô tô biển số 60A-507.57 chở ông đi công việc, khi ông V đang lưu thông trên đường Tỉnh lộ 8 thuộc địa phận ấp M, xã T, huyện C theo hướng từ Long An về cầu vượt Cù Chi thì bất ngờ có xe ô tô bán tải bị vướng bánh, gầm xe trượt qua phần đường ông V đang lưu thông dẫn đến va chạm, xe ô tô biển số 60A-507.57 bị hư hỏng nặng. Ngày 21/02/2021 ông đã được nhận lại xe, do xe ô tô biển số 60A-507.57 có mua bảo hiểm tại Công ty Bảo hiểm PVI Đ nên ông mang đi sửa chữa tại Công ty TNHH Toyota An Sương ở Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Việc Công ty Bảo hiểm PVI Đ có yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa mà phía Công ty đã thanh toán cho Công ty TNHH Toyota An Sương thì đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Thế V vắng mặt, lời khai của ông V tại cơ quan điều tra thể hiện: Ngày 27/11/2020, ông được ông Lê Tấn T thuê điều khiển xe ô tô biển số 60A-507.57 chở ông Tài đi công việc, khi đang lưu thông trên đường Tỉnh lộ 8 thuộc địa phận ấp M, xã T, huyện C theo hướng từ Long An về cầu vượt Cù Chi thì bất ngờ có xe ô tô bán tải bị vướng bánh, gầm xe trượt qua phần đường ông đang lưu thông dẫn đến va chạm, xe ô tô biển số 60A-507.57 bị hư hỏng nặng. Do ông không phải là chủ xe nên ông không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn D xin vắng mặt, lời khai của ông D tại cơ quan điều tra thể hiện: Vào năm 2017, ông có bán chiếc xe ô tô biển số 54T-8534 cho một người đàn ông không nhớ rõ với số tiền 65.000.000đ nhưng không làm giấy tờ mua bán, tại thời điểm bán xe thì chiếc xe ô tô trên vẫn còn thời hạn đăng kiểm theo quy định. Nay ông không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền Công ty Bảo hiểm PVI Đ khai rằng: Ngày 01/6/2020, Công ty Bảo hiểm PVI Đ có ký kết Hợp đồng bảo hiểm xe ô tô với ông Lê Tấn T, đối tượng tham gia bảo hiểm là xe ô tô biển số kiểm soát 60A-507.57 (số khung J3240487, số máy 1TRA482436), nhãn hiệu Toyota Innova E, thời hạn bảo hiểm là 12 tháng kể từ lúc 10 giờ 00 phút ngày 01/6/2020 đến 10 giờ 00 phút ngày 01/6/2021. Đến ngày 27/11/2020 thì xe ô tô biển số kiểm soát 60A-507.57 nêu trên xảy ra tai nạn dẫn đến bị hư hỏng nặng phải sửa chữa tại Công ty TNHH Toyota An Sương với tổng chi phí là 301.110.930đ, theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0022897 ngày 08/11/2021. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn do lỗi của người điều khiển xe ô tô biển số 54T-8534 vi phạm luật giao thông đường bộ. Theo Hợp đồng bảo hiểm xe ô tô số C2897/AUTO/20/01/20 ngày 01/6/2020 và Luật kinh doanh bảo hiểm, nay Công ty Bảo hiểm PVI Đ yêu cầu bị cáo Lê Trần L phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 60A-507.57 cho Công ty Bảo hiểm PVI Đ với số tiền là 301.110.930đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm d Khoản 1 Điều 262, Điều 38 và Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Trần L mức án từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử lý như sau: Trả lại cho bị cáo 01 xe ô tô biển số 54T-8534 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (thời hạn kiểm định đến ngày 30/4/2019) đề nghị cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án để phục vụ cho việc tra cứu.

Bị cáo Lê Trần L không tranh luận, không tự bào chữa.

Nguyên đơn dân sự không tranh luận.

Bị cáo Lê Trần L nói lời nói sau cùng: Bị cáo theo cha làm công việc thu gom rác từ nhỏ, hiện cha bị cáo bị lao lực phải nghỉ làm, bị cáo tiếp nối công việc của cha, tai nạn xảy ra do bị cáo chủ quan không kiểm định xe đúng thời hạn, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo còn trở về lo cho cha mẹ, vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Lê Trần L không có giấy phép lái xe theo quy định, có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 54T-8534 đã hết thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ dẫn đến bánh trước bên trái của xe ô tô văng khỏi trục bánh, gầm phía trước xe ô tô trượt trên mặt đường trước khi va chạm với xe ô tô biển số 60A-507.57, gây thiệt hại về tài sản trị giá 382.301.663đ, đã vi phạm Khoản 4 và Khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Bằng hành vi trên bị cáo Lê Trần L đã phạm vào tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng không đảm bảo an toàn”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 262 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Lê Trần L về tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng không đảm bảo an toàn” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo

nhận thức rõ việc đưa vào sử dụng phương tiện giao thông không đảm bảo điều kiện kỹ thuật có khả năng dẫn đến nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, trong thời gian được tại ngoại bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, chấp hành tốt lệnh triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân, do đó chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về nghĩa vụ dân sự:

Tại phiên tòa, bị cáo L đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 60A-507.57 theo yêu cầu của Công ty Bảo hiểm PVI Đ với số tiền là 301.110.930đ, Hội đồng xét xử xét sự tự nguyện trên của bị cáo là phù hợp nên ghi nhận để buộc bị cáo phải bồi thường.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Samsung màu xanh biển số 54T-8534, số khung KNR1M2HEYXT-001572, số máy MD30B-001403. Đây là tài sản do ông Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký sở hữu, ông D đã bán cho bị cáo L vào năm 2016 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Hiện nay ô tô nói trên đã hết hạn đăng kiểm vào ngày 30/4/2019 nên không được phép lưu thông theo quy định tại Khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, đồng thời xét cần đảm bảo nghĩa vụ thi hành án, Hội đồng xét xử xét tạm giữ tài sản nhằm đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (thời hạn kiểm định đến ngày 30/4/2019), xét cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án để phục vụ cho việc tra cứu.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án còn có người đứng tên đăng ký xe ô tô biển số 54T-8534 là ông Nguyễn Văn D. Tại thời điểm ông D bán xe ô tô biển số 54T-8534 cho bị cáo L thì xe ô tô nói trên vẫn còn thời hạn đăng kiểm, ông D không có lỗi trong việc bị cáo đưa xe hết thời hạn đăng kiểm vào sử dụng nên cơ quan cảnh sát điều tra loại trừ, Hội đồng xét xử xét xử lý trên là phù hợp nên không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Trần L phạm tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng không đảm bảo an toàn”.

1. Căn cứ vào Điểm d Khoản 1 Điều 282, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2015. Căn cứ vào Điều 2, Điều 4, Điều 5, Điều 6 và Điều 7 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Trần L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Trần L cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2015, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Trần L bồi thường cho Công ty Bảo hiểm PVI Đ số tiền 301.110.930đ (Ba trăm lẻ một triệu một trăm mười ngàn chín trăm ba mươi đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty Bảo hiểm PVI Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Luận chậm trả tiền thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tạm giữ 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu Samsung màu xanh biển số 54T-8534, số khung KNR1M2HEYXT-001572, số máy MD30B-001403 (đã qua sử dụng, hư hỏng nặng sau tai nạn) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (thời hạn kiểm định đến ngày 30/4/2019).

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Lệnh nhập kho vật chứng số 151/LNK ngày 23/7/2021 (bút lục số 182) và Phiếu nhập kho vật chứng số 151/PNK ngày 23/7/2021 (bút lục số 181) của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi.

4. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Trần L phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Trần L phải chịu 15.055.546đ (Mười lăm triệu không trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm bốn mươi sáu đồng).

5. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Đã giải thích cho bị cáo chế định án treo).

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**